

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HỆN BA VÌ – TP. HÀ NỘI
Bản án số: 05/2021/HS-ST
Ngày 14/01/2021.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HỆN BA VÌ, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Trọng Đức;

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Xuân Thuật, ông Nguyễn Văn Trình

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Minh Hải – Thư ký Tòa án;

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Huyện Ba Vì , TP. Hà Nội tham gia phiên tòa: Bà Đào Thanh Hèn - Kiểm sát viên.

Trong ngày 14 tháng 01 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân Huyện Ba Vì, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 116/2020/TLST-HS ngày 27 tháng 11 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 106/2019/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 12 năm 2020; Quyết định hoãn phiên tòa số: 35/2020/HSST-QĐ ngày 30/12/2020 đối với:

Bị cáo: Nguyễn Quốc H, sinh năm 2000 tại huyện Ba Vì, Hà Nội.

Nơi cư trú: Thôn NT, xã VT, huyện BV, thành phố Hà Nội. Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: không. Nghề nghiệp: Lao động tự do. Trình độ học vấn 12/12. Con ông: Nguyễn Mạnh L, sinh năm 1970 (đã chết); Con bà Nguyễn Thị Kim Ng, sinh năm 1973. Vợ con: Chưa có. Tiền sự: Không; Tiền án: Không. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú.

Bị hại: Ông Phùng Văn Th (đã chết)

Người đại diện của bị hại:

Bà Phùng Thị K, sinh năm 1949

Chị Phùng Thị Kh, sinh năm 1972

Chị Phùng Thị B, sinh năm 1974

Anh Phùng Văn Ch, sinh năm 1977

Chị Phùng Thị B1, sinh năm 1981

Cùng địa chỉ: Thôn PN, xã PD, huyện BV, Hà Nội

Bà K, chị Kh, chị B, chị B1 ủy quyền cho anh Ch.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

Chị Nguyễn Thị Kim Ng, sinh năm 1973

Địa chỉ: Thôn NT, xã VT, huyện BV, TP Hà Nội

(Bị cáo, chị Ngân có mặt; anh Chính vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16h ngày 12/4/2019, Nguyễn Quốc H đã tự ý lấy chiếc xe mô tô biển kiểm soát 29V1-487.27 của mẹ đến đón bạn là chị Nguyễn Thị Hồng Ng để đi chơi. H điều khiển xe chở chị Ng theo hướng Vạn Thắng đi Phú Đông để đi đền Hùng. Khi đi đến đoạn đường bê tông gần trạm bơm thuộc địa phận thôn Phú Nghĩa, xã Phú Đông thì H quan sát thấy phía trước có ông Phùng Văn Th đi bộ cùng chiều phía trước, đi giữa đường. Do là đường liên xã, H điều khiển xe đi chậm với tốc độ từ 25-30km/h ở phần đường phải theo hướng đi, khi cách ông Th khoảng 15-20m, H giảm tốc độ, bóp còi để cảnh báo thì thấy ông Th đi chệch sang lề đường trái theo hướng đi của H. Quan sát thấy phía trước ông Th là đồng đất bên trái đổ tràn ra $\frac{1}{4}$ diện tích mặt đường, H điều khiển xe bám sát lề đường phải, cách lề phải khoảng 0,5m, khi còn cách ông Th 5-6m, H tiếp tục bóp còi để cảnh báo đồng thời giảm tốc độ xe còn 20-25km/h. Khi xe mô tô đi đến gần sang ngang ông Th thì ông Th lại di chuyển, bước sang bên phải phần đường làm đầu tay nắm lái bên trái của xe va chạm với phần sườn bên phải của ông Th. Sau va chạm, H bị mất lái, xe mô tô bị ngã đổ vào đồng đất ở phần đường trái, H, Ng bị thương nhẹ nên đứng dậy thì thấy ông Th bị ngã nằm ngửa ở giữa đường. H, Ng chạy lại đỡ ông Th ngồi dậy, đồng thời H hỏi “*Ông có sao không*”, ông Th đáp “*ông không sao, các cháu cứ đi đi*”. Bà Phùng Thị M đang làm cỏ ở gần đó, nghe tiếng va chạm, bà M chạy đến hô gọi người dân có xe đâm chết người, sợ bị người dân đánh nên H, Ng dựng xe rời khỏi hiện trường. Ngay sau đó, Ông Th được con trai là anh Phùng Văn Ch đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện Đa khoa Ba Vì, rồi chuyển xuống Bệnh viện Quân y 105, do tình trạng bệnh nặng, rất nguy kịch nên gia đình xin về, đến khoảng 02h sáng ngày 13/4/2019 thì ông Th tử vong.

Sau khi biết ông Th tử vong, ngày 22/4/2019 H đã đến Cơ quan Điều tra – Công an Hện Ba Vì để trình báo và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội.

Ngày 13/4/2019, do hiện trường không còn nguyên vẹn nên Cơ quan Điều tra đã xác định hiện trường dựa theo lời khai của những người làm chứng, xác định như sau:

- Nơi xảy ra tai nạn giao thông là đoạn đường liên xã Phú Đông đi Thái Hòa, mặt đường rộng 03m được đổ bê tông, bằng phẳng, tiếp giáp với 2 lề đường là lề đất cỏ, có đường thẳng 2 chiều tầm nhìn không bị hạn chế.

- Xác định hiện trường theo hướng Phú Đông đi Thái Hòa thấy: trên hiện trường có 01 vết cát theo mô tả là vị trí đầu nạn nhân sau tai nạn có chảy máu và

được bà Nguyễn Thị Vượng (SN 1962- ở xã Phú Đông- Hện Ba Vì- là người làm chứng) dải cát, vết cát diện (0,5×0,25)m. Tâm vết cát cách mép đường phải là 1,55m (vết 1). Trên hiện trường có 01 vết cày đất xác định là vị trí của xe mô tô nằm đổ sau tai nạn (theo lời trình bày của người chứng kiến), vết cày có diện (0,2×0,17)m, tâm vết cày đất cách mép đường phải là 3,2m và cách tâm vết 1 là 2,9m (ký hiệu vết 2).

- Lấy tâm lối rẽ vào trạm bơm nằm bên ngoài mép đường phải là mốc (lối rẽ trạm bơm rộng 4m), thấy mốc cách tâm vết 1 là 15,7m, cách tâm vết 2 là 18,3m.

- Ngoài ra không phát hiện gì khác.

Về khám nghiệm phương tiện: xe mô tô BKS 29V1-48727 xác định: Mặt ngoài đầu tay nắm trái bám dính đất, xung quanh chân ốc đường kính 1,2cm. Đền, còi, phanh còn tác dụng.

Khám nghiệm tử thi ông Phùng Văn Th, xác định:

Chiều dài tử thi 1,7m, thể tạng trung bình;

Tình trạng: lạnh, đang trong quá trình co cứng;

Hai mắt nhắm, hai đồng tử đã giãn hoàn toàn, miệng ngậm, lưỡi trong khung hàm răng, hai bên mép có vết máu khô từ miệng ra 2 bên má. Hai lỗ tai khô, lỗ mũi có máu, dịch chảy từ trong ra khi dịch chuyển cơ thể;

Vùng đỉnh đầu phía sau có vết thủng, rách da kích thước (1,5×0,2)cm. Vết thương sâu vào trong có máu chảy từ phía trong ra ngoài. Sờ nắn vùng vết rách da bán kính 04cm, thấy lún vào trong, nghe tiếng lạo xạo nghi vỡ xương;

Vùng cằm, hàm, cổ phía trước bên phải sưng nề, bầm tím kích thước (10×5)cm;

Không kiểm tra được các bộ phận khác trên cơ thể, do gia đình kiên quyết cản trở không cho cởi quần áo để kiểm tra.

CQĐT đã ra quyết định trưng cầu giám định pháp y tử thi nạn nhân song gia đình kiên quyết từ chối giải phẫu nên không tiến hành mổ tử thi.

Tại bệnh án ngoại khoa ngày 12/4/2019 của Bệnh viện Quân y 105 chuẩn đoán: Bệnh nhân Phùng Văn Th bị chấn thương sọ não, máu tụ dưới màng cứng thái dương 2 bên và trán trái, dập não xuất Hết dưới nhện 2 bán cầu, vỡ xương đỉnh chẩm và thái dương 2 bên. Tiên lượng rất nặng.

Ngày 28/10/2019, CQĐT-CA Hện Ba Vì đã ra Quyết định trưng cầu giám định. Tại Bản kết luận giám định pháp y trên hồ sơ số 14/GĐTT-TTPY ngày 30/10/2019 của Trung tâm pháp y Sở y tế Hà Nội kết luận: “Do không mổ tử thi nên không thể kết luận chính xác nguyên nhân chết. Nhiều khả năng nạn nhân

Phùng Văn Th, sinh năm 1949 tử vong do suy hô hấp, suy tuần hoàn cấp không hồi phục hậu quả của Chấn thương sọ não rất nặng”.

Đối với ông Phùng Văn Th: Khi đi bộ tham gia giao thông đã đi ở giữa đường, mà không đi vào sát mép đường bên phải theo chiều đi nên đã vi phạm khoản 1 Điều 32 của Luật giao thông đường bộ năm 2008. Tuy nhiên, sau va chạm ông Th đã chết do vậy CQĐT-CA Hện Ba Vì không đề cập xử lý.

Qua điều tra xác định tại thời điểm gây tai nạn H chưa có giấy phép lái xe mô tô theo quy định. Ngày 12/4/2019, H đã tự ý lấy xe của mẹ là bà Nguyễn Thị Kim Ng đi chơi, bà Ng và gia đình không biết. Do vậy, không có căn cứ để xử lý bà Ngân trong vụ án này.

Về dân sự: Sau tai nạn, H cùng gia đình đã đến xin hòa giải, bồi thường cho gia đình nạn nhân số tiền 100.000.000 đồng. Đại diện gia đình bị hại đã nhận và không có yêu cầu gì về dân sự. Về hình sự, gia đình bị hại có đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự đối với H.

Vật chứng CQĐT thu giữ: 01 (một) xe mô tô BKS 29V1-48727, qua xác minh chiếc xe trên là thuộc sở hữu của bà Ngân. Cơ quan Điều tra Công an Hện Ba Vì đã ra quyết định xử lý vật chứng số 86 ngày 14/8/2019 đối với chiếc xe trên bằng hình thức: Trả lại tài sản cho chủ sở hữu hợp pháp. Ngày 14/8/2019, bà Ngân đã nhận lại tài sản.

Tại bản cáo trạng số 103 ngày 26/11/2020, Viện kiểm sát nhân dân Hện Ba Vì truy tố bị cáo Nguyễn Quốc H về tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ theo điểm a khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

Bị cáo Nguyễn Quốc H thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội,

Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố theo cáo trạng. Đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Quốc H từ 24 tháng đến 30 tháng tù nhưng cho hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Hện Ba Vì, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân Hện Ba Vì, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2]Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản khám nghiệm phương tiện, kết luận giám định, lời khai người làm chứng và các tài liệu chứng cứ đã có trong hồ sơ vụ án. Hành vi điều khiển xe mô tô không làm chủ, vượt phải làm ông Thực ngã đập đầu xuống đường dẫn đến tử vong; thời điểm gây tai nạn bị cáo chưa có giấy phép lái xe mô tô theo quy định. Bị cáo đã vi phạm khoản 9, khoản 23 Điều 8; Điều 14 Luật giao thông đường bộ gây hậu quả nghiêm trọng. Như vậy có đủ cơ sở để kết luận Nguyễn Quốc H phạm tội “Vi phạm các quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 260 BLHS.

[3] Tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo ăn năn hối cải; bị cáo và gia đình đã bồi thường thiệt hại cho gia đình bị hại, gia đình bị hại có đơn miễn truy cứu trách nhiệm hình sự, lỗi một phần của người bị hại, ông bà bị cáo là người có công với nhà nước, bị cáo phạm tội lần đầu. Vì vậy bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm b, s khoản 1; khoản 2 Điều 51 BLHS.

[4] Tính chất mức độ, nhân thân, hình phạt đối với bị cáo:

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến an toàn giao thông đường bộ, gây thiệt hại đến tính mạng của người khác. Vì vậy cần phải có hình phạt nghiêm khắc đúng với mức độ hành vi vi phạm bị cáo gây ra.

Bị cáo có nhân thân tốt có nhiều tình tiết giảm nhẹ nên giảm nhẹ, gia đình bị cáo hiện tại có hai mẹ con bị cáo là lao động chính, có nơi cư trú rõ ràng nên áp dụng Điều 54 và Điều 65 BLHS cho bị cáo được hưởng dưới mức thấp nhất của khung hình phạt và cải tạo tại địa phương cũng đủ giáo dục.

[5] Về trách nhiệm dân sự: gia đình bị hại đã nhận bồi thường 100.000.000đ nay không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Vật chứng vụ án: Chiếc xe xe mô tô BKS 29V1-487.27 thuộc sở hữu của bà Nguyễn Thị Kim Ng. Bà Ng không biết việc bị cáo tự ý lấy xe sử dụng, Cơ quan CSĐT - Công an Hện Ba Vì trao trả lại cho bà Ngân là đúng quy định.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm a khoản 2 điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 65 BLHS. Điều 99; Điều 331; Điều 333 BLTTHS. Nghị quyết số 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Xử:

1/ Tuyên bố bị cáo Nguyễn Quốc H phạm tội “*Vi phạm các quy định về tham gia giao thông đường bộ*”.

2/ Xử phạt bị cáo Nguyễn Quốc H 24 (Hai mươi bốn) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 48 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

- Giao bị cáo Nguyễn Quốc H cho Ủy ban nhân dân xã Vạn Thắng, huyện Ba Vì giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật Thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định Điều 65 BLHS.

3/Án phí: Bị cáo Nguyễn Quốc H phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4/ Về quyền kháng cáo:

Bị cáo, người đại diện của bị hại được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo nội dung liên quan trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án niêm yết theo quy định.

Nơi nhận:

- TAND TPHN
- VKSND h. Ba Vì
- THADS h. Ba Vì
- Bị cáo, bị hại, NCQLNVLQ
- Lưu

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ Toạ phiên tòa

Hoàng Trọng Đức

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Hoàng Trọng Đức

Nơi nhận:

- TAND TPHN
- VKSND h. Ba Vì
- THADS h. Ba Vì
- Bị cáo, bị hại
- Lưu

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ Toạ phiên toà

Hoàng Trọng Đức